



Trường _____

Đề thi khảo sát chất lượng đầu năm

Họ và tên _____

Năm học 2020 - 2021

Lớp _____

Môn: Tiếng Việt

Đề bài

Câu 1 (1 điểm)

a. Em hãy tìm 3 từ đồng nghĩa với từ được in đậm trong đoạn thơ sau:

*Việt Nam **đất nước** ta ơi*

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

Cánh cò bay lả rập rờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

(trích Việt Nam quê hương ta - Nguyễn Đình Thi)

b. Em hãy tìm ra cặp từ trái nghĩa có trong câu ca dao dưới đây:

Ta về ta tắm ao ta,

Dù trong dù đục, ao nhà vẫn hơn.

Câu 2 (1 điểm)

Cho đoạn văn sau: “Buổi sáng hôm nay, mùa đông đột nhiên đến, không báo trước. Vừa mới ngày hôm qua giờ này còn nắng ấm và hanh, cái nắng về cuối tháng mười làm nứt nẻ đất ruộng, và làm ròn khô những chiếc lá rơi. Sơn và chị chơi cỏ gà ở ngoài cánh đồng còn thấy nóng bức, chảy mồ hôi.”

(trích Gió lạnh đầu mùa - Thạch Lam)



- a. Sắp xếp các từ sau thành từ ghép và từ láy: buổi sáng, mùa đông, tháng mười, nứt nẻ.
- b. Em hãy tìm ra các tính từ xuất hiện trong đoạn văn trên.

Câu 3 (1 điểm)

Cho đoạn văn sau: “*Chuyến xe lửa đêm ra Bắc hôm nay có vẻ hấp tấp vội vàng như người đi trốn nợ. Thỉnh thoảng đầu xe lại thét vội giữa quãng đồng không, xa xa. Nghe như hơi thở của đêm vắng.*”

(trích *Chuyến xe cuối năm* - Thanh Tịnh)

Em hãy chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn trên và nêu tác dụng của biện pháp đó.

Câu 4 (1 điểm)

- a. Em hãy liệt kê các cặp quan hệ từ biểu thị quan hệ nguyên nhân - kết quả.
- b. Chọn 1 trong các cặp quan hệ từ vừa tìm được và đặt câu.

Câu 5 (1 điểm)

Em hãy phân tích cấu tạo của câu sau: “*Trước đình, sân gạch rộng đầy bóng tối và yên lặng; con sấu đá vẫn phục yên trên bệ ở ngoài, hình dáng quen thuộc quá.*”

Câu 6 (5 điểm)

Tập làm văn: Em hãy miêu tả lại ngôi trường Tiểu học đã cùng em gắn bó suốt bao năm qua.



Đáp án đề kiểm tra chất lượng đầu năm môn Ngữ văn lớp 6 - Đề 1

Câu 1

a. (0,5 điểm) Tổ quốc, quốc gia, giang sơn...

b. (0,5 điểm) Trong - đục

Câu 2 (1 điểm)

a. (0,5 điểm)

- Từ ghép: buổi sáng, mùa đông, tháng mười

- Từ láy: nứt nẻ

b. (0,5 điểm) đột nhiên, nắng ấm, hanh, nứt nẻ, ròn khô, nóng bức

Câu 3 (1 điểm)

Đoạn văn sử dụng biện pháp tu từ so sánh.

So sánh đáng về chiếc xe lửa đêm khi di chuyển với hình ảnh đoàn người đi trốn nợ, chúng giống nhau về tốc độ di chuyển nhanh chóng, vội vàng.

Tác dụng: Khiến cho người đọc dễ hình dung, liên tưởng về tốc độ di chuyển vội vàng, nhanh chóng của chiếc xe lửa. Đồng thời làm cho câu văn trở nên hấp dẫn hơn, sống động hơn và gợi hình hơn.

Câu 4

a. (0,5 điểm) Vì nên, do nên, nhờ mà, tại mà...

b. (0,5 điểm) Gợi ý:

- Vì thời tiết trở nên rét mướt nên mọi người mặc nhiều áo ấm hơn.

- Nhờ học hành chăm chỉ, kiên trì mà bạn Tuấn đạt được kết quả cao trong kì thi lên lớp 6.



Câu 5 (1 điểm)

- Trạng ngữ: trước đình
- Chủ ngữ 1: sân gạch - Vị ngữ 1: rộng đầy bóng tối và yên lặng
- Chủ ngữ 2: con sáu đá - Vị ngữ 2: vẫn phục yên trên bệ ở ngoài, hình dáng quen thuộc quá

Câu 6 (5 điểm)

1. Mở bài

- Giới thiệu về ngôi trường Tiểu học mà em đã cùng gắn bó suốt bao năm qua.

2. Thân bài

a. Tả khái quát:

- Ngôi trường có tên là gì? Đã được thành lập lâu chưa?
- Ngôi trường nằm ở địa chỉ nào?
- Ngôi trường nằm trên một khoảng đất rộng hay hẹp (diện tích khoảng bao nhiêu?)
- Ngôi trường được xây dựng khang trang, hiện đại.
- Gồm có 3 tòa nhà xây theo hình chữ U
- Xung quanh ngôi trường là những gì? (các hàng quán, nhà dân...)

b. Tả chi tiết: ngôi trường chia thành các khu riêng:

- Khu nhà giảng dạy và học tập:
 - + Nằm ở phần chính giữa, đối diện với cổng ra vào của ngôi trường
 - + Là 1 tòa nhà gồm có 3 tầng, mỗi tầng có 4 phòng học

HavaMATH

- + Tường sơn màu vàng, lát gạch hoa
 - + Mỗi lớp học đều trang bị các bàn ghế, bảng, quạt, máy chiếu... phục vụ công việc học tập.
 - + Ngoài ra, còn có tủ để đồ, các chậu hoa trên ban công của học sinh...
 - + Các cửa sổ và cửa ra vào đều được ốp kính giúp phòng luôn sáng sủa...
- Khu nhà cho các hoạt động ngoại khóa:
- + Là một tòa nhà gồm 3 tầng
 - + Tầng 1 là một căn phòng rất lớn để chúng em học thể dục và tổ chức các hoạt động vui chơi
 - + Tầng 2 là các phòng máy tính hiện đại cho HS học môn tin học và phục vụ các hoạt động khác.
 - + Tầng 3 là thư viện với rất nhiều các loại sách thú vị và bàn ghế cho chúng em đọc tại chỗ.
- Khu nhà giáo viên:
- + Là một tòa nhà gồm 2 tầng
 - + Gồm các phòng dành cho các thầy cô giáo ngồi nghỉ ngơi, chuẩn bị cho các giờ dạy, đồng thời tổ chức các cuộc họp.
- Khu nhà để xe
- + Nằm dọc theo phần hàng rào của trường
 - + Được lát nền bằng xi măng và có mái che
 - + Chia thành các ô lớn cho chúng em để xe đạp

HavaMATH

- Sân trường:

+ Rộng rãi, thoáng mát

+ Trồng nhiều cây xanh (cây bàng, cây phượng, cây hoa sữa...) và có nhiều bồn hoa do chúng em tự chăm sóc

+ Đây là nơi để chúng em vui chơi, trò chuyện sau những giờ học tập mệt mỏi

+ Đây cũng là nơi để chúng em diễn ra các buổi lễ quan trọng như chào cờ, khai giảng...

- Hoạt động của con người (thầy cô, học sinh, bác bảo vệ, bác lao công...)

3. Kết bài

- Nêu những tình cảm, cảm xúc của em dành cho ngôi trường Tiểu học ấy.